



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 41

Ngày 08/12/2020

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (024) 22205304
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Võ Văn Thúc

Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Liên hệ:

Phạm Thu Hà
Nguyễn Phương Trang
Phạm Bùi Thu Hà

Thiết kế:

CIEW
E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN VIỆT NAM

- ◆ Hội thảo “Phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các hiệp định thương mại tự do: Cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp Việt Nam”.....**3**
- ◆ Hội nghị “Giải pháp cho ngành mía đường Việt Nam trong tình hình mới ”.....**5**
- ◆ Bộ Công Thương ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu về phòng vệ thương mại (EVFTA).....**7**

TIN THẾ GIỚI

- ◆ Trung Quốc áp thuế rượu vang của Úc – nguy cơ xảy ra chiến tranh thương mại giữa hai cường quốc.....**8**

TIN WTO

- ◆ Ấn Độ gia hạn thuế chống bán phá đối với một số mặt hàng của Trung Quốc.....**10**
- ◆ Ấn Độ xem xét áp thuế chống bán phá giá đối với lốp xe nhập khẩu từ Thái Lan.....**11**
- ◆ WTO xem xét khiếu nại của Úc về trợ cấp mía đường của Ấn Độ.....**11**
- ◆ Nhật Bản kêu gọi Hàn Quốc chấm dứt thuế quan đối với sản phẩm thép dạng thanh sau phán quyết của WTO.....**12**

Hội thảo “Phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các hiệp định thương mại tự do: Cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp Việt Nam”

Ngày 15 tháng 11 năm 2020, Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện khu vực (RCEP) đã được ký kết sau 8 năm đàm phán, hứa hẹn mở ra một giai đoạn hợp tác và phát triển kinh tế thương mại mới giữa ASEAN và các nước đối tác. Với Việt Nam, sau khi thực thi Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định thương mại Tự do với Liên minh Châu Âu (EVFTA), việc ký kết RCEP sẽ mang lại cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu cũng như tham gia vào các chuỗi giá trị mới trong khu vực. Do vậy, việc thực hiện các cam kết thương mại một mặt góp phần thúc đẩy nền kinh tế, nhưng mặt khác cũng tạo ra thách thức cho các ngành xuất khẩu của Việt Nam khi tuân thủ các quy định của WTO cũng như nội luật của quốc gia nhập khẩu. Để khai thác hiệu quả các Hiệp định FTA thế hệ mới trong bối cảnh xu thế bảo hộ gia tăng, xung đột thương mại đang diễn biến phức tạp,



nhằm giúp các doanh nghiệp ứng phó với các vụ kiện phòng vệ thương mại (PVTM) ở nước ngoài đồng thời hạn chế những thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước và bảo vệ lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp Việt Nam, Cục PVTM phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển TP. Hồ Chí Minh tổ chức hội thảo “Phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các hiệp định thương mại tự do: Cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp Việt Nam” vào ngày 27 tháng 11 năm

2020 tại TP. Hồ Chí Minh.

Hội thảo có sự tham dự của ông Trần Quốc Khánh, Thứ trưởng Bộ Công Thương; ông Chu Thắng Trung, Phó Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và các diễn giả đến từ Cục Phòng vệ thương mại, Vụ Chính sách Thương mại Đa biên, Vụ Thị trường châu Âu - châu Mỹ, Cục Xuất Nhập khẩu cùng sự tham dự của gần 200 đại biểu đại diện từ các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tại TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận; các

hội, hiệp hội; cộng đồng doanh nghiệp, các viện - trường và các cơ quan thông tấn báo chí.

Công cụ PVTM xuất hiện từ rất sớm và được sử dụng thường xuyên trong thương mại quốc tế. Các biện pháp này phát triển song hành cùng với tiến trình tự do hóa thương mại quốc tế. Theo thống kê của WTO, 25 năm qua (kể từ khi WTO ra đời vào năm 1995), các nước đã khởi xướng điều tra tổng cộng 5.944 vụ chống bán phá giá (CBPG), 577 vụ chống trợ cấp (CTC) và 377 vụ việc tự vệ, trung bình mỗi năm hơn 270 vụ.

Phát biểu khai mạc hội thảo, Thứ trưởng Trần Quốc Khánh cho biết, trong những năm gần đây, số lượng các vụ việc PVTM của nước ngoài đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam đang gia tăng nhanh chóng. Nếu giai đoạn 2005 -2010 mới có 21 vụ việc (12 vụ việc CBPG, 1 vụ việc CTC, 5 vụ việc tự vệ và 3 vụ việc chống lẫn tránh) thì đến giai đoạn 2011 – 2015

là 52 vụ việc và giai đoạn 2016 – tháng 11/2020 là 99 vụ việc (49 vụ việc CBPG, 15 vụ việc CTC, 24 vụ việc tự vệ và 11 vụ việc chống lẫn tránh). Đặc biệt, số lượng các vụ việc chống lẫn tránh nhằm vào hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam đang có dấu hiệu tăng lên do một vài nước cho rằng hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam sử dụng nguyên liệu chính được nhập khẩu từ những khu vực đang bị họ áp dụng biện pháp PVTM.

Lý do chính của xu thế gia tăng các vụ việc PVTM áp dụng với hàng xuất khẩu từ Việt Nam là do xuất khẩu của ta tăng nhanh trong thời gian vừa qua – nhờ tác động tích cực của tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, tham gia các hiệp định FTA. Nhiều mặt hàng của ta đã tạo ra sức ép cạnh tranh lớn tại thị trường nước nhập khẩu, khiến ngành sản xuất tại các nước này đề nghị chính phủ họ điều tra áp dụng các biện pháp PVTM.

Thứ trưởng Trần Quốc Khánh chia sẻ “Khi phải đối diện với các biện pháp PVTM, nhiều doanh nghiệp xuất khẩu của ta đã rất thất vọng. Chúng tôi



hiểu, thông cảm với các doanh nghiệp và đang sát cánh cùng họ để đấu tranh chống lại các biện pháp này, thậm chí là kiện các biện pháp này ra WTO. Tuy nhiên, các biện pháp PVTM là một thực tế phổ biến trên thế giới trong bối cảnh tự do hóa thương mại mà chúng ta, đặc biệt là các doanh nghiệp, sớm hay muộn cũng sẽ phải đối diện”.

Ở chiều ngược lại, mặc dù PVTM là nội dung tương đối mới với Việt Nam, nhưng trong những năm gần đây, có thể thấy, chúng ta cũng đã bắt đầu chủ động sử dụng công cụ

PVTM để thiết lập môi trường cạnh tranh công bằng và bảo vệ lợi ích chính đáng của ngành sản xuất trong nước. Tính đến tháng 11 năm 2020, Bộ Công Thương đã khởi xướng điều tra 21 vụ việc PVTM, gồm 13 vụ việc CBPG, 01 vụ việc CTC, 06 vụ việc tự vệ và 01 vụ việc chống lẫn tránh biện pháp PVTM. Đối tượng là các sản phẩm thép, kính nổi, dầu ăn, bột ngọt, phân DAP, màng BOPP, nhôm, ván gỗ, sợi và gần đây nhất là đường. Trong đó, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định áp dụng 07 biện pháp CBPG, 05 biện pháp tự vệ và 01 biện pháp chống lẫn tránh biện

pháp PVTM. Các biện pháp này đã góp phần lập lại môi trường cạnh tranh công bằng và bảo vệ được lợi ích chính đáng của nhiều ngành sản xuất trong nước trong bối cảnh chúng ta đã và đang hội nhập ngày càng sâu vào kinh tế khu vực và kinh tế thế giới.

Biện pháp PVTM có thể xuất hiện cả ở chiều xuất khẩu và ở chiều nhập khẩu, do vậy, trong thời gian qua, PVTM nhận được sự quan tâm rất lớn của các doanh nghiệp. Nắm bắt xu thế này, Bộ Công Thương đã có nhiều hoạt động cung cấp thông tin và nâng cao năng lực về PVTM cho các ngành sản xuất và các doanh nghiệp.

Cũng trong buổi hội thảo, các diễn giả đã trình bày, truyền đạt nhiều thông tin, kiến thức về tình hình thị trường EU – Cơ hội, thách thức khi thực thi Hiệp định EVFTA; nguy cơ bị kiện phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các FTA; tổng quan về các hiệp định thương mại tự do và tác động đối với kinh tế Việt Nam; quy tắc xuất xứ và thủ tục cấp chứng nhận xuất xứ trong EVFTA; hướng

dẫn doanh nghiệp ứng phó và sử dụng công cụ PVTM. Đây là những nội dung rất thiết thực giúp các hiệp hội, doanh nghiệp và cả các cơ quan quản lý nắm được cách ứng phó để bảo vệ lợi ích chính đáng của mình, giảm thiểu được rủi ro cũng như tác động tiêu cực của các biện pháp PVTM.

Hội thảo đã nhận được sự quan tâm của các đại biểu, đặc biệt là các doanh nghiệp, hiệp hội. Các ý kiến chia sẻ và băn khoăn của đại biểu đều được ban tổ chức ghi nhận và giải đáp đầy đủ. Hội thảo cũng là dịp để các doanh nghiệp, hiệp hội và các cơ quan quản lý nhà nước cùng nhìn nhận về cơ hội và thách thức mà các hiệp định thương mại tự do mang lại, giúp các doanh nghiệp ứng phó với các vụ kiện phòng vệ thương mại ở nước ngoài, đồng thời hạn chế những thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước và bảo vệ lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp Việt Nam.

Nguồn: Cục PVTM

Hội nghị “Giải pháp cho ngành mía đường Việt Nam trong tình hình mới ”

Traï qua hơn 25 năm thực hiện chương trình “Một triệu tấn đường”, ngành mía đường Việt Nam đã nỗ lực vượt qua khó khăn, đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tạo thu nhập cho hơn 35 vạn hộ nông dân, chủ động được nguồn đường sản xuất trong nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện xóa đói giảm nghèo, nhất là ở vùng sâu, vùng xa.

Trong quá trình phát triển của ngành mía đường, Chính phủ luôn quan tâm tới công tác quy hoạch, đầu tư phát triển và hỗ trợ thông qua các biện pháp quản lý khác nhau. Trong quá trình hội nhập, để bảo vệ người dân trồng mía, trong tất cả các cuộc đàm phán quốc tế về mở cửa thị trường, bất kể là đàm phán gia nhập WTO hay đàm phán các FTA, kể cả các FTA thế hệ mới như CPTPP hay EVFTA, Chính phủ đều dành sự quan tâm cao nhất cho



ngành mía đường.

Sau khi Việt Nam chính thức bãi bỏ hạn ngạch thuế quan với các nước ASEAN từ ngày 01 tháng 01 năm 2020, trên cơ sở kiến nghị của ngành mía đường và ý kiến của các Bộ, ngành liên quan, Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2020 về triển khai các giải pháp phát triển ngành mía đường Việt Nam trong tình hình mới. Theo đó, bên cạnh

những giải pháp căn cơ được đặt ra để đảm bảo phát triển ngành mía đường một cách bền vững như vấn đề nâng cao chất lượng giống mía, xây dựng các mô hình cánh đồng mía lớn, thực hiện cơ giới hóa trong trồng trọt và sản xuất cây mía,... thì các giải pháp quản lý về thương mại đối với sản phẩm đường mía cũng được đặt ra như theo dõi, triển khai điều tra, áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại với đường nhập khẩu; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý

nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại đối với mặt hàng đường; nghiên cứu, đề xuất các biện pháp quản lý đường nhập khẩu trong tình hình mới.

Nhằm triển khai những nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 28/CT-TTg, ngày 01 tháng 12 năm 2020, Bộ Công Thương phối hợp cùng với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tổ chức Hội nghị “Giải pháp cho ngành mía đường Việt Nam trong tình hình mới” nhằm thảo luận, trao đổi và tìm ra những giải pháp để đảm bảo phát triển ngành mía đường một cách bền vững, giúp tạo lập thị trường cạnh tranh công bằng, nâng cao năng lực ngành sản xuất mía đường trong nước cũng như lợi ích bền vững cho người nông dân trồng mía.

Kể từ khi bỏ hạn ngạch thuế quan đối với đường nhập khẩu từ các nước ASEAN, tổng lượng đường mía nhập khẩu vào Việt Nam đã tăng nhanh, đạt xấp xỉ 1,3 triệu tấn trong 10 tháng đầu năm 2020. Ngoài ra, giá đường nhập khẩu cũng rất thấp, gây nhiều khó khăn đối với các doanh nghiệp sản xuất đường cũng như các hộ nông dân trồng mía trên cả nước.

Từ trước khi bãi bỏ hạn ngạch thuế quan, Bộ Công Thương đã phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hiệp hội Mía đường theo dõi sát tình hình nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh đồng thời hỗ trợ ngành sản xuất trong nước chuẩn bị thông tin cần thiết để nộp hồ sơ khởi xướng điều

tra phòng vệ thương mại trong trường hợp lượng nhập khẩu đường gia tăng quá nhanh gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước. Hiện nay, trên cơ sở hồ sơ yêu cầu đầy đủ và hợp lệ của ngành sản xuất trong nước, Bộ Công Thương đang thực hiện điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Thái Lan và điều tra chống bán phá giá đối với phẩm đường lỏng chiết xuất từ tinh bột ngô có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc.



Trong bối cảnh ngành mía đường đang phải chịu thiệt hại nghiêm trọng do hàng hóa nhập khẩu gây ra thì việc khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp đối với đường nhập khẩu được thực hiện theo đúng quy định của Luật Quản lý ngoại thương, phù hợp với chủ trương, chính sách của Nhà nước về phát triển ngành đường cũng như quy định của WTO và các Hiệp định FTA. Bộ Công Thương sẽ thực hiện điều

tra, áp dụng các biện pháp này trên cơ sở quy định pháp luật, dựa trên nguyên tắc công khai, minh bạch, coi trọng việc thiết lập môi trường cạnh tranh công bằng, bảo vệ hợp lý sản xuất trong nước, xác định tác động kinh tế-xã hội của biện pháp, tính tới lợi ích dài hạn của nền kinh tế.

Nguồn: Cục PVTM

Bộ Công Thương ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu về phòng vệ thương mại (EVFTA)

Hiệp định EVFTA đã được ký kết và chính thức có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2020. Trong đó, nội dung về biện pháp phòng vệ thương mại được quy định tại chương 3 của Hiệp định, bao gồm các biện pháp nhằm bảo vệ ngành sản xuất trong nước của các Thành viên Hiệp định trong trường hợp có hành vi cạnh tranh không lành mạnh (phá giá/trợ cấp) và/hoặc do thực hiện nghĩa vụ tại Hiệp định khiến hàng hóa nhập khẩu gia tăng đột biến, dẫn đến thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước.

EVFTA có các cam kết mạnh mẽ về cắt giảm thuế cao, khả năng phải sử dụng các công cụ cần thiết và hợp pháp để bảo vệ ngành sản xuất trong nước là có thể xảy ra. Tuy nhiên, cơ sở pháp lý hiện hành về các biện pháp phòng vệ thương mại của Việt Nam chưa có quy định về một số nội dung chi tiết điều tra và áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại (ví dụ như vấn đề quy tắc thuế suất thấp hơn, xem xét lợi ích công cộng được quy định tại Hiệp định...), đặc biệt là biện pháp tự vệ trong giai đoạn chuyển tiếp (biện pháp tự vệ chuyển tiếp) theo Hiệp định.

Trước nhu cầu hoàn thiện khung pháp lý trong



nước để thực thi các biện pháp theo quy định của Hiệp định, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 30/2020/TT-BCT ngày 26 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu về phòng vệ thương mại.

Thông tư số 30/2020/TT-BCT gồm 04 Chương 11 Điều, cụ thể như sau:

Chương 1: Quy định chung

Chương gồm các nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ.

Chương 2: Biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp

Chương quy định vấn đề xem xét lợi ích kinh tế - xã hội và quy tắc thuế suất thấp hơn trong EVFTA.

Chương 3: Biện pháp tự vệ song phương

Chương quy định nguyên tắc áp dụng, hồ sơ yêu cầu, thông báo, quy trình, thủ tục điều tra, áp dụng, bên liên quan trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp tự vệ song phương, trong EVFTA.

Chương 4: Điều khoản thi hành

Nội dung Thông tư số 30/2020/TT-BCT ngày 26 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu về phòng vệ thương mại xem chi tiết tại website: www.trav.gov.vn/.

Nguồn: Cục PVTM

Trung Quốc áp thuế rượu vang của Úc – nguy cơ xảy ra chiến tranh thương mại giữa hai cường quốc

Ngày 28 tháng 11 năm 2020, Bộ Thương mại Trung Quốc ra thông báo sẽ áp thuế đối với rượu vang xuất xứ từ Úc lên đến 212% - đây là các biện pháp chống bán phá giá tạm thời để ngừng nhập khẩu rượu vang Úc được trợ giá.

Chính phủ Trung Quốc sẽ áp đặt các mức thuế sẽ từ 107% đến 212%, và động thái này có thể làm gia tăng căng thẳng thương mại giữa hai nước.

Trong những tháng gần đây, Trung Quốc đã nhắm vào các mặt hàng nhập khẩu từ Úc bao gồm than đá, đường, lúa mạch và tôm hùm trong bối cảnh căng thẳng chính trị giữa hai quốc gia. Phía Trung Quốc lập luận rằng một số rượu vang Úc đang được bán ở Trung Quốc rẻ hơn so với ở thị trường nội địa của Úc thông qua việc sử dụng trợ giá. Tuy nhiên, phía Úc cũng đã bác bỏ quan điểm này.



Theo Wine Australia, Trung Quốc là điểm đến lớn nhất cho xuất khẩu rượu vang của Australia, chiếm 39% trong chín tháng đầu năm 2020.

Trung Quốc đã tiến hành một cuộc điều tra chống bán phá giá kéo dài một năm, rà soát các loại rượu được bán ở Trung Quốc với giá được cho là thấp hơn ở Úc. Bộ Thương mại Trung Quốc không nêu rõ các biện pháp này sẽ kéo dài trong bao lâu.

Cuộc điều tra dự kiến sẽ kết thúc

vào năm 2021, nhưng Bộ Thương mại Trung Quốc thông báo rằng từ ngày 28/11 các nhà nhập khẩu rượu vang của Úc vào Trung Quốc sẽ phải nộp "tiền đặt cọc bảo đảm chống bán phá giá" tạm thời. Bộ trưởng Nông nghiệp Úc David Littleproud đã phản ứng trước thông báo này qua Twitter và nói rằng chính phủ Úc "vô cùng thất vọng". Chính phủ nước này từng thách thức bác bỏ mọi cáo buộc rằng các nhà sản xuất rượu của Úc đang bán phá giá sản phẩm vào thị trường Trung Quốc. Rượu vang Úc

hiện đang rất được chuộng ở cả Trung Quốc và trên toàn cầu do chất lượng cao và phía Úc tự tin rằng một cuộc điều tra đầy đủ và kỹ lưỡng để xác minh lại cáo buộc từ phía Trung Quốc."

Bộ trưởng Thương mại Úc Simon Birmingham cho biết mức thuế mới khiến rượu vang Úc trở nên khó tiếp thị và không thể bán được ở Trung Quốc. Đây là khoảng thời gian vô cùng khó khăn đối với hàng trăm nhà sản xuất rượu của Úc, vốn đã tạo một thị trường tốt ở Trung Quốc.

Thủ tướng Úc Scott Morrison ngày 29 tháng 11 cam kết sẽ hỗ trợ các nhà sản xuất trong nước bị ảnh hưởng từ các lệnh trừng phạt thương mại của Trung Quốc khi chính phủ của ông đang xem xét việc đệ đơn kháng cáo lên Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Thủ tướng Morrison cho biết chính phủ của ông đang nỗ lực đa dạng hóa thị trường xuất khẩu thông qua việc đàm phán các thỏa

thuận thương mại mới với Anh và Liên minh châu Âu (EU), để mở rộng cơ hội thương mại cho các doanh nghiệp và người sản xuất trong nước, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp.

Căng thẳng thương mại giữa Úc-Trung Quốc trong năm 2020 đã leo lên nấc thang mới khi Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá lên rượu vang xuất xứ Úc từ đầu năm 2021, trong khi Úc đề nghị khả năng sẽ kiện Trung Quốc lên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Tình hình hiện đang đẩy hai nước đứng trước nguy cơ một cuộc chiến thương mại được dự báo sẽ gây tổn thất cho cả hai.

Mối quan hệ giữa Trung Quốc và Úc lâm vào bế tắc từ năm 2018, khi Canberra cấm Tập đoàn Huawei (Trung Quốc) tham gia xây dựng mạng viễn thông 5G tại Úc. Quan hệ ngoại giao giữa hai nước đã trở nên tồi tệ sau khi Canberra kêu gọi một cuộc điều tra quốc tế về nguồn gốc của dịch Covid-19.

Trong 3 tháng qua, Trung Quốc đã có nhiều động thái nhằm vào các nhà xuất khẩu của Úc gồm áp đặt thuế chống bán phá giá và trợ cấp



nhà nước lên tới 80,5% đối với lúa mạch Úc, đình chỉ nhập thịt bò từ 5 nhà máy chế biến hàng đầu Úc với lý do hải quan Trung Quốc đã phát hiện chất cấm chloramphenicol trong các sản phẩm thịt bò từ các lò mổ của Úc và bắt đầu 2 cuộc điều tra

chống bán phá giá với rượu vang của đối tác. Kể từ đó, hàng nhập khẩu của Úc bị chú ý trong khi sinh viên và khách du lịch Trung Quốc bị cảnh báo không nên đến Úc vì lo ngại phân biệt chủng tộc.

Hồi đầu tháng 11, Chính phủ Úc cũng thông báo đã ngừng xuất khẩu tôm hùm bông sang Trung Quốc - thị trường tiêu thụ tôm hùm bông lớn nhất của Úc - sau khi Trung Quốc áp đặt quy định kiểm tra hải quan mới với

hải sản tươi sống. Trong khi những vấn đề tồn đọng còn chưa được giải quyết thì Trung Quốc đã quyết định ngừng nhập khẩu 7 loại mặt hàng từ Úc gồm than đá, đồng, gỗ xẻ, lúa mạch, đường, rượu vang và tôm hùm.

Trước tình căng thẳng hiện nay, giới chuyên gia cho rằng, các hành động của Trung Quốc và Úc được cho là sẽ khiến nguy cơ một cuộc chiến thương mại giữa hai nước trở nên hiện hữu.

Trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn đang gây thiệt hại cho nền kinh tế giữa các bên thì việc leo thang căng thẳng thương mại đẩy Úc và Trung Quốc trước bờ vực một cuộc chiến thương mại sẽ khiến hai bên cùng gánh chịu tổn thất. Hiện Trung Quốc là đối tác thương mại, thị trường xuất khẩu lớn nhất của Úc, trong khi Úc lại là thị trường nhập khẩu lớn thứ 5 của Trung Quốc với tổng kim ngạch thương mại hai chiều năm 2019 lên tới 235 tỷ AUD (170 tỷ USD).

Nền kinh tế Úc có mức độ phụ thuộc thị trường Trung Quốc lớn nhất thế giới khi hơn 33% tổng kim ngạch xuất khẩu và 7% Tổng sản phẩm

quốc nội (GDP) dựa vào quan hệ kinh tế-thương mại với đất nước đông dân nhất thế giới. Theo Bộ Thương mại, Úc đạt mức thặng dư thương mại kỷ lục là 77,4 tỷ AUD (55,1 tỷ USD) trong năm tài chính 2019-2020, mà đóng góp của thị trường Trung Quốc mang tính quyết định.

Trung Quốc cũng là nhà cung cấp lớn những mặt hàng thiết yếu đối với các công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tại Úc bao gồm internet vạn vật, quản lý kỹ thuật số và nhiều loại công nghệ khác...

Trong khi đó, Trung Quốc cũng phụ thuộc nhiều vào nguồn cung và vẫn rất cần nguồn nguyên liệu có chất lượng cao với giá cả hợp lý từ Úc. Thống kê cho thấy, Trung Quốc nhập khẩu từ Úc hơn 60% lượng quặng sắt, 60% lượng than cốc, gần 25% lượng than cung cấp cho các nhà máy điện và hơn 50% lượng khí tự nhiên hóa lỏng. Thịt bò, thịt cừu, len, rượu vang và lúa mạch là 5 sản phẩm của Úc giúp nước này thu được hơn 1 tỷ USD mỗi năm từ việc xuất khẩu sang Trung Quốc.

Theo số liệu của chính phủ Úc,

doanh số bán rượu vang của nước này sang Trung Quốc trong năm ngoái đạt mức kỷ lục 1,3 tỷ AUD (900 triệu USD), đưa Trung Quốc trở thành thị trường tiêu thụ rượu vang lớn nhất của quốc gia này.

Các nhà kinh tế nhận định việc Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá lên rượu vang Úc từ đầu năm tới là một thông tin bất lợi đối với ngành công nghiệp trị giá 1,2 tỷ AUD (880 triệu USD)/năm của Úc. Nhìn chung, toàn bộ ngành công nghiệp Úc sẽ bị tổn thương do rượu vang có khả năng rút giá khi toàn bộ số lượng sản xuất dành cho thị trường Trung Quốc buộc phải chuyển hướng sang các thị trường khác.

Căng thẳng thương mại leo thang cùng nguy cơ một cuộc chiến thương mại với Trung Quốc sẽ ảnh hưởng đến xuất khẩu của Úc khiến

cho kinh tế quốc gia này thiệt hại rất nặng nề. Bên cạnh những tổn thất thương mại ngày càng gia tăng này, Úc phải đối mặt với khoản lỗ thêm 28 tỷ USD đối với xuất khẩu dịch vụ.

Giới phân tích nhận định căng thẳng thương mại với Úc cũng sẽ gây bất lợi cho Trung Quốc. Trung Quốc vốn phụ thuộc nhiều vào nguồn cung từ Canberra và vẫn rất cần nguồn nguyên liệu có chất lượng cao và giá cạnh tranh. Do vậy, việc thay thế nguồn cung sẽ không dễ dàng, mà còn là một quyết định khiến Trung Quốc phải mất chi phí lớn và tốn nhiều thời gian.

Nguồn: Reuters

Ấn Độ gia hạn thuế chống bán phá giá đối với một số mặt hàng của Trung Quốc

Ấn Độ đã gia hạn thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm dầm cầu trục (front axle beam) và khớp tay lái (steering knuckles - meant) dành cho xe thương mại hạng nặng và trung bình nhập khẩu từ Trung Quốc đến ngày 31 tháng 1 năm 2021.

Trước đó, Ủy ban Trung ương Thuế và Hải Quan (CBIC) cho biết thuế được gia hạn đến 30 tháng 11 năm 2020, nhưng trong thông báo mới nhất từ CBIC, mức thuế dành cho các sản phẩm này gia hạn thêm 2 tháng.

Sản phẩm dầm cầu trục và khớp tay lái dành cho xe thương mại hạng nặng và trung bình được áp thuế lần đầu vào tháng 10 năm 2015 sau khi Tổng vụ Phòng vệ Thương mại (DGTR) phát hiện ra hàng nhập khẩu từ Trung



Quốc đang gây ra thiệt hại nghiêm trọng đến ngành công nghiệp nội địa.

Quyết định của Ủy ban nhằm bảo vệ ngành công nghiệp trong nước trước tình trạng hàng hóa Trung Quốc nhập khẩu với giá rẻ vào nội địa Ấn Độ. Hiện tại, sau khi hết hiệu lực thuế chống bán phá giá, DGTR sẽ tiến hành rà soát để đánh giá xem liệu có tiếp tục áp thuế chống bán phá giá hay không.

Ấn Độ đã tiến hành các cuộc điều tra chống bán phá

giá dựa trên các kiến nghị được đệ trình bởi các nhà sản xuất trong nước cho thấy bằng chứng về hành vi bán phá giá và các thiệt hại nghiêm trọng do hành vi này gây ra. Kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2019, đã có các lệnh áp thuế chống bán phá giá cuối cùng có hiệu lực đối với gần 100 sản phẩm của Trung Quốc. Chính phủ đã lập ra một danh sách quy định gồm 300 sản phẩm mà theo đó nó có thể áp đặt các hạn chế và khuyến khích các nhà sản xuất địa phương bắt đầu sản xuất.

Nguồn: The Hindu Business Line

Ấn Độ xem xét áp thuế chống bán phá giá đối với lốp xe nhập khẩu từ Thái Lan



Ấn Độ đang xem xét áp thuế chống bán phá giá ở mức từ 337,80 USD đến 527,08 USD/tấn đối với lốp xe bằng cao su dành cho xe buýt, xe tải nhập khẩu từ Thái Lan.

Tổng vụ Phòng vệ Thương mại đã khuyến nghị mức thuế dựa trên đơn kiện của Hiệp hội các nhà sản xuất lốp ô tô nội địa bao gồm các công ty Apollo Tires Ltd, JK Tire Industries Ltd, Ceat Ltd và MRF Ltd.

Tổng vụ Phòng vệ Thương mại cho biết việc nhập khẩu tăng đáng kể của sản phẩm lốp xe bằng cao su từ Thái Lan đã gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho các nhà sản xuất

trong nước. DGTR đã khuyến nghị nên áp thuế chống bán phá giá trong vòng 5 năm lên Bộ tài chính.

Vào tháng 6, Chính phủ Ấn Độ đã hạn chế nhập khẩu lốp xe bao gồm lốp xe ô tô, xe máy, xe đạp, xe buýt và xe tải để ngăn chặn việc bán phá giá hàng nhập khẩu giá rẻ vào nước này - phần lớn trong số đó đến từ Trung Quốc và Thái Lan.

Các công ty nội địa cho biết: "Việc đưa mặt hàng lốp xe vào danh mục hạn chế chỉ là thêm yêu cầu cấp phép và điều này không phải là lệnh cấm nhập khẩu đối với lốp xe vì vậy sẽ không ảnh hưởng đến khối lượng và giá cả nhập khẩu,".

Thái Lan đã bày tỏ vấn đề này tại Tổ chức Thương mại Thế giới với cáo buộc rằng xuất khẩu lốp xe của họ sang Ấn Độ đã giảm 31% trong tháng 7 và 43% trong tháng 8 do các hạn chế từ phía Ấn Độ. "Xuất khẩu sản phẩm đang được

xem xét trong tháng 7, 8 và 9 năm 2020 đã giảm xuống 0".

Theo thông báo, ngành công nghiệp nội địa nhấn mạnh rằng các biện pháp phòng vệ thương mại được áp dụng trước đó nhằm giải quyết hàng hóa nhập khẩu có hành vi cạnh tranh không công bằng có xuất xứ từ Trung Quốc và không hề liên quan đến hàng hóa nhập khẩu từ Thái Lan.

Ngành công nghiệp Ấn Độ cũng cho biết thêm rằng thị phần của họ lẽ ra phải tăng lên nhờ thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp được áp dụng đối với sản phẩm lốp xe nhập khẩu từ Trung Quốc, nhưng ngược lại, thị phần của các công ty nội địa Ấn Độ lại có xu hướng giảm mạnh do việc Trung Quốc đã chuyển đổi xuất khẩu lốp xe tải và lốp xe buýt tại thị trường Thái Lan.

Nguồn: Bloomberg

WTO xem xét khiếu nại của Úc về trợ cấp mía đường của Ấn Độ

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, WTO sẽ tổ chức các phiên điều trần theo hình thức trực tuyến để giải quyết đơn khiếu nại của nước này về việc chính phủ Ấn Độ trợ cấp mía đường trong vài tuần tới.

Cách đây hơn hai năm, vào năm 2018, chính phủ ba nước Úc, Brazil và Guatemala đã chính thức khiếu nại lên WTO khi cho rằng trợ cấp của Ấn Độ cho nông dân trồng mía ở nước này đã gây ra tình trạng dư thừa trên thị trường quốc tế và khiến giá đường mía toàn cầu giảm mạnh.

Chủ tịch Hiệp hội Người trồng mía Queensland và Úc Paul Schembri cho biết các phiên điều trần dự kiến được tổ chức vào tháng 5/2020 nhưng đã bị hoãn lại vì đại dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19.

Trong một tuyên bố, Liên minh Đường toàn cầu, đại diện cho 85% các nhà xuất khẩu đường mía trên thế giới, cho biết Liên minh đã họp và tái khẳng định sự ủng hộ đầy đủ "nhằm loại bỏ trợ cấp xuất khẩu và hỗ trợ giá gây ra tình trạng bóp méo thương

mại của Ấn Độ".

Ông Schembri cho biết người trồng mía Úc hy vọng WTO sẽ có thể đưa ra quyết định trong năm tới, giúp đem lại sự thay đổi của giá đường thế giới một cách bền vững, phản ánh đúng chi phí của các nhà sản xuất.



Ngoài ra, Liên minh Đường toàn cầu đã kêu gọi Ấn Độ sử dụng sản phẩm của mình để phát triển ngành công nghiệp ethanol, thay vì đưa lượng đường dư thừa ra thị trường toàn cầu.

Giám đốc điều hành của Hiệp hội công nghiệp Mía đường Brazil, ông Eduardo Leão de Sousa, cho biết quốc gia của ông đang hợp tác chặt chẽ với Ấn Độ trong lĩnh vực này. Ông Sousa nhấn mạnh loại nhiên liệu sinh

học này sẽ giúp cải thiện chất lượng không khí ở các thành phố lớn của Ấn Độ, giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính và giảm sự phụ thuộc của Ấn Độ vào dầu nhập khẩu.

Ông Schembri cũng bày tỏ hy vọng Ấn Độ sẽ tuân thủ quyết định cuối cùng của WTO, chấm dứt các khoản trợ cấp hoặc sử dụng sản lượng đường dư thừa cho việc sản xuất nhiên liệu ethanol.

Đây không phải là lần đầu tiên trợ cấp đường được đưa ra trước WTO. Năm 2004, WTO cũng đã tuyên bố trợ cấp đường của Liên minh châu Âu (EU) là bất hợp pháp và ngay lập tức giá thế giới tăng mạnh trong khoảng thời gian 10 năm sau đó.

Nguồn: TTXVN

Nhật Bản kêu gọi Hàn Quốc chấm dứt thuế quan đối với sản phẩm thép dạng thanh sau phán quyết của WTO

Ngày 1 tháng 12 năm 2020, Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc thông báo Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đã ra phán quyết có lợi cho Nhật Bản trong tranh chấp với Hàn Quốc về vấn đề Hàn Quốc áp thuế chống bán phá giá với mặt hàng thép không gỉ dạng thanh của Nhật Bản.

Nhật Bản đã ra thông báo hối thúc Hàn Quốc dỡ bỏ ngay thuế chống bán phá giá với sản phẩm thép không gỉ dạng thanh của nước này, sau khi Ban hội thẩm cho rằng việc gia hạn các biện pháp



bảo vệ của Hàn Quốc là sai quy định.

Ban Hội thẩm cho biết sản phẩm thép dạng thanh do Nhật Bản sản xuất có giá cao hơn so với sản phẩm tương tự từ các công ty Hàn Quốc. Báo cáo chỉ ra rằng có một "khối lượng lớn" các sản phẩm Trung Quốc đã có mặt trên thị trường với "giá thấp". Bên cạnh đó, Ban hội

thẩm cũng nêu rõ một số bước trong quy trình đưa ra quyết định áp thuế của phía Hàn Quốc đã vi phạm thỏa thuận chống bán phá giá của WTO. Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc cho biết sẽ kháng nghị quyết định này với lý do có sai sót về mặt pháp lý.

Phán quyết mới nhất của Ban hội thẩm

WTO có thể khiến mối quan hệ vốn đã nhiều mâu thuẫn giữa hai nước càng trở nên xấu đi.

Chính phủ Hàn Quốc đã bắt đầu áp thuế ở mức 15,39% đối với sản phẩm thép không gỉ dạng thanh do Nhật Bản sản xuất vào tháng 7 năm 2004 và quyết định gia hạn biện pháp này lần thứ ba vào tháng 6 năm 2017. Các sản phẩm thép không gỉ dạng thanh được dùng để sản xuất các bộ phận của ô tô, các thiết bị y tế, vật liệu xây dựng và nhiều hàng hóa công nghiệp khác. Năm 2018, Nhật Bản đã khiếu nại lên WTO cho rằng mức thuế chống bán phá giá 15,39% mà Hàn Quốc áp dụng đã vi phạm thỏa thuận chống bán phá giá của WTO. Ban Hội thẩm đã được thành lập 4 tháng sau đó khi các cuộc tham vấn song phương thất bại.

Phía Nhật Bản cũng khẳng định rằng các sản phẩm thép không gỉ dạng thanh do nước này sản xuất không cạnh tranh với các sản phẩm của Hàn Quốc. Theo Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản, lượng xuất khẩu thép không gỉ dạng thanh sang Hàn Quốc đã giảm khoảng 60% kể từ khi thuế chống bán phá giá được áp dụng. Năm 2019, lượng thép không gỉ dạng thanh xuất sang Hàn Quốc từ Nhật Bản là 3791 tấn, thấp hơn nhiều so với mức 9269 tấn của năm 2002.

Trong quyết định mới, WTO có ủng hộ Hàn Quốc trong hai luận điểm gồm bác bỏ tuyên bố của Nhật Bản rằng sản phẩm của hai quốc gia về cơ bản là khác nhau và rằng thuế chống bán phá giá được đưa ra để "đẩy trách nhiệm" phá hoại ngành này vốn do những yếu tố khác gây ra. Tuy nhiên, quyết định của WTO đứng về phía Nhật Bản trong ba luận điểm còn lại.

Nguồn: CNBC News